



Đề xuất tiêu chí văn hóa trong Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030

PGS.TS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHÂM, Viện trưởng
Viện Nghiên cứu Văn hóa

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) đã được triển khai trên toàn quốc từ năm 2010 đến nay, sau 15 năm, diện mạo nông thôn Việt Nam đã thay đổi một cách cơ bản và theo xu hướng phát triển toàn diện, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng nâng cao. Trong mục tiêu của Chương trình từ giai đoạn đầu tiên, yếu tố văn hóa đã luôn được quan tâm, ví như, trong mục tiêu chung của Quyết định số 800/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM giai đoạn 2010-2020 (ngày 4/6/2010) đã nêu rõ “xây dựng xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc”. Ở các giai đoạn tiếp theo văn hóa luôn có vai trò quan trọng trong quá trình xây dựng NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và được thể hiện rõ trong từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể.

15 năm qua, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM đã đạt được nhiều thành tựu, trong đó có sự đóng góp hiệu quả của lĩnh vực văn hóa. Người dân nông thôn được xác định là chủ thể trong xây dựng NTM; Các thiết chế văn hóa mới được quan tâm xây dựng và đầu tư, các thiết chế văn hóa truyền thống được phục hồi, mở rộng, xây mới và từng bước có sự kết nối chặt chẽ với nhau, tạo điều kiện cho sáng tạo và hưởng thụ văn hóa; Các giá trị văn hóa truyền thống được bảo vệ, duy trì, tái cấu trúc, các giá trị văn hóa mới được sáng tạo và vận hành khiến cho đời sống văn hóa nông thôn ngày càng đa dạng, phong phú, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân. Hơn thế nữa, văn hóa ngày càng được tích hợp nhiều hơn trong phương thức sản xuất, trong lối sống, trong BVMT, trong các sản phẩm OCOP, sản phẩm du lịch nông thôn... Tuy vậy, lĩnh vực văn hóa trong xây dựng NTM giai đoạn vừa qua cũng có những hạn chế nhất định, như: khái niệm văn hóa còn được hiểu một cách hạn hẹp, thiếu cập nhật và nhiều khi thiên lệch; phát triển văn hóa theo hướng đồng dạng hóa, chuẩn hóa và áp đặt khiến cho nhiều vùng nông thôn trở nên đơn điệu, nhạt nhòa bản sắc; văn hóa truyền thống chưa phát huy được hiệu quả vai trò nền tảng, trụ cột; hình thức hóa trong triển khai thực hiện các tiêu chí/chỉ tiêu; vai trò của người dân cùng những nhu cầu, lựa chọn của họ chưa được quan tâm đúng mức... [7].

Nhận diện rõ những điều đó, hiện nay, đứng trước yêu cầu xây dựng bộ tiêu chí NTM cho giai đoạn 2026-

2030, lĩnh vực văn hóa vẫn được quan tâm và xác định là tiêu chí cần thiết và xuyên suốt. Chính vì vậy, việc hiểu đúng các nguyên tắc xây dựng tiêu chí về văn hóa và triển khai xây dựng các tiêu chí văn hóa khả thi trong tổng thể cả bộ tiêu chí là rất cần thiết.

1. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG CÁC TIÊU CHÍ VĂN HÓA

Một là, hiểu đúng và đầy đủ hơn về nội hàm khái niệm và thuộc tính của văn hóa

Văn hóa không chỉ là những biểu hiện bề ngoài như nghệ thuật, âm nhạc, trang phục, kiến trúc và nhiều dạng thức văn hóa vật chất và trình diễn khác mà còn là tổng thể các giá trị, niềm tin, phong tục, tập quán, quy tắc ứng xử giữa con người với con người và giữa con người với tự nhiên, triết lý sống, hệ thống tri thức bản địa, các hình thức tổ chức xã hội mà một cộng đồng tạo ra và chia sẻ giữa các thành viên trong cộng đồng đó. Thêm vào đó và quan trọng hơn, ý nghĩa và giá trị của văn hóa mang tính tương đối, không có sự cao - thấp hay văn minh - lạc hậu bởi văn hóa được các thành viên của một cộng đồng sáng tạo và thực hành nhằm phục vụ nhu cầu và ý nghĩa (tâm linh, triết lý sống) của chính cộng đồng đó. Sự sáng tạo và thực hành này giúp họ thích ứng với bối cảnh văn hóa, kinh tế, xã hội và tự nhiên nơi họ sinh sống. Vì vậy, thay cho cách nhìn coi văn hóa chỉ giới hạn ở “những giá trị tốt đẹp” từ góc nhìn của người ngoài cuộc và mang tính văn nghệ, trình diễn thiên về bề nổi, cần phải nhìn văn hóa là tất cả những gì các cộng đồng “có”, “nghĩ” và “làm”, văn hóa bao quát hầu hết tất cả các khía cạnh của cuộc sống con người như tri thức địa phương, phong tục tập quán, vũ trụ quan, hành vi ứng xử, cách thức tổ chức không gian của gia đình và cộng đồng, hệ giá trị văn hóa tộc người, niềm tin...

Bản chất của văn hóa là một hệ thống mang tính tổng thể, trong đó các thành tố của văn hóa luôn có mối gắn kết chặt chẽ, cộng sinh cho nhau để cùng tồn tại và phát triển, khi một thành tố văn hóa mất đi sẽ làm mất cân bằng và dẫn đến sự biến dạng của các thành tố văn hóa khác trong cùng hệ thống. Vì vậy trong công tác bảo tồn và phát huy vai trò của văn hóa trong xây dựng NTM, không nên chỉ “chọn lọc” lưu giữ một vài “bản sắc” văn hóa có giá trị “tiêu biểu” nào đó theo hệ tiêu chí của người ngoài mà không quan tâm hay can thiệp để loại bỏ các thành tố văn hóa khác trong cùng một hệ thống bị coi là “lạc hậu”, “hủ tục”, “lỗi thời”. Ví dụ



Nhà trình tường của người Tày ở Cao Lộc, Lạng Sơn

muốn bảo tồn và phát huy thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái thì phải bảo tồn cả nghi lễ, âm nhạc, không gian trình diễn, các thầy Then... mà không nên chỉ bảo tồn và phát triển nhạc Then, đàn tính và trên cơ sở đó sáng tác lời mới để trình diễn trong các hoạt động văn nghệ quần chúng.

Văn hóa được các cộng đồng chủ nhân sáng tạo ra để phục vụ các nhu cầu khác nhau của chính cộng đồng chủ nhân đó. Do vậy, chỉ có người trong cuộc, tức là chủ nhân của các thực hành văn hóa mới nhận biết được đầy đủ và đúng về giá trị, vai trò và chức năng của các thực hành văn hóa mà họ sáng tạo ra và lưu giữ. Nội dung các tiêu chí văn hóa cần được xây dựng dựa vào quan điểm và lựa chọn của người trong cuộc - những người dân nông thôn để các thiết chế và hoạt động văn hóa thực sự đáp ứng được đúng nhu cầu thực tế của họ.

Hai là, đa dạng văn hóa và sự cần thiết phải giữ gìn và làm giàu đa dạng văn hóa ở nông thôn

Việt Nam tự hào là một quốc gia giàu có về đa dạng văn hóa khi có đa dạng sinh thái, đa dạng tộc người và đa dạng các biểu đạt văn hóa. Mặc dù mục tiêu của chương trình MTQG xây dựng NTM có đề cập tới đa dạng văn hóa song trong quá trình triển khai thì đa dạng văn hóa, trong rất nhiều trường hợp bị xem nhẹ, thậm chí bị bỏ qua. Ví như, các phong tục ăn cỗ lấy phần ở Nam Định, mời bữa phụ trước ngày cưới ở

Lạng Sơn, Nghệ An, làm mo dài ngày trong đám tang ở các tỉnh vùng núi phía Bắc,...đều bị xem là hủ tục lạc hậu và thành tích xây dựng NTM mà các địa phương báo cáo thường chỉ ra là đã xóa bỏ được các phong tục này thế nào. Trong khi đó, từ góc nhìn văn hóa có thể thấy rõ việc duy trì các thực hành này chính là cách tạo dựng, củng cố và gia tăng các chiều kết nối và tương trợ trong cộng đồng, duy trì các mối quan hệ nhân văn và đảm bảo đa dạng văn hóa. Ở một chiều kích khác, Chương trình NTM khuyến khích và đẩy mạnh quá trình hiện đại hóa nông thôn, rút ngắn khoảng cách nông thôn và đô thị, thậm chí ở nhiều địa phương lấy đô thị làm hình mẫu, làm đích đến cho sự phát triển nông thôn và kết quả là nông thôn không còn là nông thôn nữa nhưng nông thôn cũng chưa thể thành đô thị, đa dạng văn hóa mất dần đi trong quá trình đó, thay vào đó là sự đồng dạng ở khắp nơi: từ cổng chào vào làng đến nhà văn hóa thường theo một kiểu, từ đường hoa đến nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố, từ các khu/cụm công nghiệp đến các dãy phố thẳng tắp trong làng,...Chính vì vậy, nội dung các tiêu chí văn hóa cần khắc phục tối đa nguy cơ đồng dạng này, thay vào đó, để ra các tiêu chí nhằm bảo vệ và khuyến khích, làm giàu đa dạng văn hóa nông thôn.

Ba là, sử dụng và phát huy hiệu quả hơn nữa các thiết chế văn hóa truyền thống



Thiết chế truyền thống hiện có của các tộc người ở Việt Nam rất phong phú và đa dạng. Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM đã bước đầu quan tâm tới các thiết chế này. Thông tư số 41/2013/BNNPTNT Hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí quốc gia NTM 2013 đã cho phép công nhận những đình làng và nhà rông có trang thiết bị và nội dung hoạt động đạt chuẩn nhà văn hóa là thiết chế văn hóa. Tuy nhiên, ngoài đình làng của người Kinh và nhà rông của một số tộc người vùng Nam Tây Nguyên, nhiều tộc người khác cũng có những thiết chế truyền thống riêng của họ, chẳng hạn như chùa của người Khơ Me, hội quán của người Hoa, nhà dài của người Ê Đê, nhà Gươl của người Ka Tu, miếu thổ công của người Tày Nùng... Để tận dụng được tốt tất cả các thiết chế truyền thống quan trọng này, cần phải mở rộng phạm vi xác định loại hình thiết chế truyền thống. Thêm vào đó, do khác biệt về văn hóa và tập quán sinh hoạt nên các thiết chế truyền thống của các tộc người khác nhau có quy mô, cách thức bài trí không gian sử dụng khác nhau. Vì vậy, trong tiêu chí xem xét công nhận các thiết chế truyền thống là thiết chế văn hóa đạt chuẩn theo tiêu chí NTM, không nên đưa ra quy định cứng nhắc về quy mô khuôn viên, diện tích sử dụng, hay công năng... Việc xác định tiêu chí công nhận các thiết chế truyền thống là thiết chế văn hóa mới trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM nên được trao cho chính quyền địa phương và các cộng đồng. Thêm vào đó, cũng nên tích hợp các thiết chế văn hóa mới vào các thiết chế truyền thống, tích hợp các thiết chế như bưu điện, thư viện vào thiết chế văn hóa truyền thống. Nếu tận dụng huy động được các thiết chế văn hóa sẵn có ở cộng đồng trong sự kết hợp với các thiết chế văn hóa mới sẽ khắc phục được hiện trạng thiếu đất, thiếu kinh phí trong việc xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở, cũng như thiếu nhân lực, quá tải trong quản lý và sự đơn điệu trong hoạt động của các thiết chế văn hóa ở cơ sở.

Bốn là, quan tâm tới văn hóa trong mọi khía cạnh của quá trình xây dựng NTM

Chương trình xây dựng NTM thời gian qua đã chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn song dường như chưa xem xét kỹ lưỡng các yếu tố văn hóa gắn liền với những công trình này. Với mỗi công trình, từ việc thiết kế, lựa chọn nguyên vật liệu đến quyết định về địa điểm xây dựng,... đều gắn kết chặt chẽ với các quan niệm văn hóa đặc trưng của cộng đồng, qua đó giúp sản sinh ý nghĩa cho các công trình đó trong đời sống hàng ngày của người dân. Khi những yếu tố văn hóa được quan tâm đúng mức trong quá trình xây dựng, các công trình sẽ không chỉ đơn giản là các cấu trúc vật lý mà còn trở thành biểu tượng của giá trị và bản sắc cộng đồng, từ đó nhận được sự tham gia và sử dụng

đồng đảo của người dân. Ví dụ, đối với nhà ở dân cư, quan niệm về nhà kiên cố đơn thuần dựa trên các tiêu chí phổ quát (nhà có cả ba kết cấu chính nền - khung - mái phải được làm từ các loại vật liệu có chất lượng tốt) đã bỏ qua những tri thức, kinh nghiệm và sáng tạo hiệu quả, phù hợp với điều kiện tự nhiên của cộng đồng như trường hợp nhà trình tường của người Tày, Nùng ở Lạng Sơn, người Hà Nhì ở Lào Cai, người Mông ở Hà Giang... Nhà trình tường không được xem là nhà kiên cố theo đúng tiêu chí “khung-nền-mái cứng” của chương trình NTM trong khi trên thực tế, kiểu nhà này rất kiên cố (tường dày khoảng 30 cm), phù hợp với điều kiện khí hậu địa phương, ấm vào mùa đông nhà ấm, mát vào mùa hè (các lợi ích mà ngôi nhà bê tông “hiện đại” không có được) và đất trình tường chịu lửa rất tốt và chống ồn hiệu quả [8]. Tương tự như vậy, trong tổ chức sản xuất nông nghiệp, chưa quan tâm đúng mức đến vai trò của hệ tri thức dân gian bản địa như một nguồn lực quan trọng. Tri thức bản địa phát huy hiệu quả trong trồng cấy hữu cơ các loại cây trồng, trong xen canh, trong việc trồng cấy nương theo tự nhiên ở mỗi vùng đất... Tri thức bản địa cũng góp phần quan trọng tạo nên những kỹ năng, những bí quyết riêng có của mỗi cộng đồng để tạo ra những sản phẩm nghề đặc trưng, sản phẩm OCOP mang tính biểu tượng. Khi các sản phẩm này thấm đẫm tính văn hóa địa phương (gắn với sinh thái, phong tục tập quán, tín ngưỡng và chuyển tải được các câu chuyện liên quan) thì sản phẩm ấy sẽ gia tăng nhiều lần giá trị (không chỉ giá trị kinh tế mà còn giá trị biểu tượng, giá trị thương hiệu...). Khía cạnh văn hóa còn thể hiện trong rất nhiều các tiêu chí, chỉ tiêu khác như không gian, cảnh quan, môi trường,... và cả những tiêu chí mà nhiều người vẫn cho rằng không liên quan gì đến văn hóa như an ninh trật tự, tiếp cận pháp luật... Một hướng tiếp cận văn hóa theo hướng rộng mở, bao trùm và nhân văn nên được tuân thủ trong suốt quá trình xây dựng nội dung và triển khai thực hiện các tiêu chí để giải quyết những hạn chế hiện tại và tạo ra sự gắn kết hiệu quả của cả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

Năm là, trao quyền nhiều hơn nữa cho cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy nguồn lực văn hóa

Sự tham gia của người dân trong quá trình xây dựng NTM nên được hiểu theo nghĩa rộng, tức là người dân được quyền đóng góp trong cả quá trình, từ việc lựa chọn tới việc triển khai thực hiện và hưởng thụ. Ví dụ trong xây dựng Nhà văn hóa chẳng hạn, người dân nên được đóng góp từ khâu lấy ý kiến cho tới khâu thiết kế, lựa chọn địa điểm xây dựng, cho đến quyết định về quy mô, chất lượng, trang thiết bị và cả tham gia quản lý nhà văn hóa nữa, có như vậy thì mới phù hợp với nhu cầu sử dụng của người dân và phù hợp với tập quán sinh hoạt



của họ cũng như duy trì được sự bền vững của thiết chế này. Bên cạnh đó, việc bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa cũng nên trao quyền nhiều hơn nữa cho cộng đồng. Di sản văn hóa, dù là loại hình di sản nào, vật thể hay phi vật thể, đều thuộc sở hữu của cộng đồng. Chính vì vậy, việc người dân - chủ thể của di sản văn hóa tự bảo vệ và phát huy di sản của họ là điều tối cần thiết. Việc xây dựng nội dung các tiêu chí văn hóa trong Chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2026-2030 cần phải có sự tham gia tối đa của các chủ nhân văn hóa, các cơ quan quản lý văn hóa và chính quyền cấp cơ sở chỉ nên đóng vai trò là người tư vấn, hỗ trợ.

2. ĐỀ XUẤT QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG CÁC TIÊU CHÍ VĂN HÓA

Từ những đề xuất trên, trong quá trình định hình bộ tiêu chí xây dựng NTM giai đoạn 2026-2030, không nên xây dựng các tiêu chí về văn hóa mang tính “chuẩn quốc gia”, do các nhà quản lý văn hóa Trung ương xây dựng. Thay vào đó, xây dựng các tiêu chí văn hóa phù hợp với nhu cầu thực tế của các cộng đồng, tộc người và đảm bảo được tính đa dạng của các truyền thống văn hóa, tính kế thừa và cần một cách tiếp cận toàn diện, linh hoạt và tôn trọng các giá trị văn hóa đặc trưng của mỗi cộng đồng cũng như của các chủ thể văn hóa. Vì vậy quá trình xây dựng bộ tiêu chí NTM nói chung và xây dựng tiêu chí văn hóa nói riêng nên đi theo và kết hợp ba hướng căn bản sau:

Nghiên cứu đánh giá:

+ Các tỉnh/thành phố thực hiện các cuộc khảo sát nhằm nhận diện về hiện trạng văn hóa của các cộng đồng, tộc người trong tỉnh/thành phố. Điều này giúp hiểu rõ các đặc trưng văn hóa, phong tục, tập quán, lễ hội, ngôn ngữ, tín ngưỡng, và các yếu tố văn hóa quan trọng khác mà cộng đồng coi trọng và thực hành. Trên cơ sở của nguồn thông tin khoa học này, các tỉnh/thành phố sẽ tự xây dựng các tiêu chí và chỉ tiêu cụ thể về văn hóa (bao gồm cả trang thiết bị cho các thiết chế văn hóa, kiến trúc nhà văn hóa, di sản văn hóa, phong tục tập quán cần duy trì và phát triển...) dựa trên khung định hướng của Chương trình.

+ Ở cấp cơ sở (xã, thôn), tổ chức các cuộc họp, thảo luận với sự tham gia của người dân để họ tự bày tỏ nguyện vọng và nhu cầu văn hóa của họ. Điều này đảm bảo rằng tiêu chí văn hóa phản ánh chính xác những gì cộng đồng mong muốn duy trì và phát triển.



Nhà văn hóa thôn Phong Giang, Nghi Xuân, Hà Tĩnh được tích hợp là nơi trưng bày về văn hóa, lịch sử của địa phương

Xây dựng các tiêu chí:

+ Các tiêu chí văn hóa cần đảm bảo tính kế thừa, tính linh hoạt, có thể điều chỉnh để phù hợp với đặc thù của từng cộng đồng, tộc người. Ví dụ, nên có các tiêu chí chung xây dựng các thiết chế văn hóa mới hay về việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống (như bảo vệ ngôn ngữ, phong tục, lễ hội) nhưng cách thức thực hiện có thể khác nhau tùy theo từng cộng đồng, tộc người.

+ Mỗi cộng đồng, tộc người có những giá trị văn hóa khác nhau, vì vậy không thể áp dụng một bộ tiêu chí duy nhất cho tất cả. Các tiêu chí nên bao gồm các yếu tố như bảo vệ và phát huy di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, bảo vệ và phát huy ngôn ngữ, lễ hội, nghệ thuật, các hình thức tổ chức cộng đồng...

+ Việc đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu văn hóa cần đảm bảo sự công bằng và cân bằng giữa các thành tố, loại hình văn hóa (văn hóa truyền thống - văn hóa đương đại, văn hóa vật thể - văn hóa phi vật thể, văn hóa tộc người đa số - văn hóa tộc người thiểu số) và văn hóa các vùng miền, địa phương.

+ Việc đánh giá và đo lường cần dựa trên cơ sở các tiêu chí văn hóa mà các địa phương đưa ra. Ví dụ, số lượng các lễ hội truyền thống được tổ chức, tỷ lệ dân cư tham gia vào các hoạt động bảo tồn văn hóa, số lượng các sản phẩm thủ công truyền thống được sản xuất và tiêu thụ, các nghi lễ tôn vinh giá trị văn hóa của các tộc người được duy trì và phát triển,...

Tổ chức các chương trình phản hồi cộng đồng liên tục:

Để việc xây dựng NTM nói chung và sự bền vững của các tiêu chí văn hóa nói riêng, cần tạo ra cơ chế cho phép người dân không chỉ tham gia vào quá trình ra quyết định mà còn có thể tiếp tục phản ánh và điều chỉnh các tiêu chí dựa trên kinh nghiệm và kết quả ứng dụng thực tiễn của họ. Cơ chế



phản hồi hiệu quả không chỉ là thu thập ý kiến đơn thuần mà còn phải đảm bảo rằng các phản hồi được phát biểu tự do, minh bạch, được lắng nghe và đưa vào thực tiễn một cách có hệ thống. Tránh xu hướng hình thức hóa và đại diện hóa trong việc thu thập các phản hồi như thực tế ở một số địa phương. Các chương trình phản hồi cần được thiết kế một cách linh hoạt và nhạy bén với các đặc điểm văn hóa và tình hình thực tế của từng cộng đồng, địa phương (ngôn ngữ, cách diễn đạt, khả năng tiếp cận...), giúp nâng cao tính đại diện và minh bạch. Ngay cả các báo cáo về kết quả xây dựng NTM ở địa phương cũng nên để cộng đồng được phản hồi để xem họ có đồng thuận với những đánh giá, những đánh giá đó có thực sự đúng với tình hình thực tế đang diễn ra...

3. KẾT LUẬN

Văn hóa luôn là nội dung quan trọng trong bộ tiêu chí xây dựng NTM. Trong bộ tiêu chí xây dựng NTM giai đoạn 2026-2030, văn hóa là lĩnh vực nên được đứng độc lập với các tiêu chí chuyên biệt. Khắc phục những hạn chế của cách nhìn văn hóa cũng như việc triển khai các tiêu chí, chỉ tiêu văn hóa ở các giai đoạn trước, giai đoạn này việc xây dựng các tiêu chí văn hóa cũng như nhìn nhận văn hóa trong tổng thể bộ tiêu chí xây dựng NTM cần thận trọng hơn; phù hợp với những nhận thức cập nhật về văn hóa, đa dạng văn hóa hiện nay; bám sát thực tế hơn và thích ứng tốt hơn với bối cảnh thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp có sự mở rộng và hội nhập của các khu vực địa lý, dân cư, kinh tế; các dòng chảy lao động và di cư vẫn theo xu hướng chủ đạo là từ nông thôn ra đô thị; người dân nông thôn ngày càng chủ động và năng động hơn với cuộc sống; xây dựng NTM hiện đại, phát triển và hội nhập toàn diện song vẫn giữ được bản sắc truyền thống, nông thôn vẫn là nông thôn mà không hoà tan vào đô thị. Với tinh thần “xây dựng NTM có điểm khởi đầu nhưng không có điểm kết thúc” nên quá trình xây dựng NTM đã và đang tiếp tục được thực hiện với những định hướng ngày càng phù hợp hơn, trong đó những định hướng mang tính nguyên tắc về nội dung và quá trình xây dựng các tiêu



Nghi lễ Then ở Nghĩa Lộ, Lào Cai

chí văn hóa là cần thiết trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM trong giai đoạn 2026-2030.

Lời cảm ơn: Bài viết là một phần kết quả của Đề tài Tái cấu trúc văn hóa các tộc người thiểu số vùng Tây Bắc Việt Nam trong quá trình triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Mã số: 602.08-2023.02 do Quỹ Nafosted tài trợ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngô Thị Phương Lan, 2019b, “Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống trong xây dựng NTM: Thực trạng, định hướng, giải pháp”, tham luận trình bày tại Hội thảo “Lý luận và thực tiễn trong xây dựng NTM ở Việt Nam” do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tại tỉnh Nam Định tháng 7/2019.
2. Nguyễn Ngọc Thanh (chủ biên), 2015, Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong xây dựng nông thôn mới, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Phương Châm, 2017, “Tiêu chí văn hóa ở các xã đạt chuẩn NTM có thực sự bền vững”, Tạp chí Văn hóa học, Số 2 (30).
4. Nguyễn Thị Phương Châm, 2023, “Nguồn lực văn hóa truyền thống trong xây dựng NTM hiện nay”, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày đăng 22/11/2023. [Linkhttps://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/836002/view_content](https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/836002/view_content).
5. Phạm Thị Hào, 2014, Phát triển văn hóa xây dựng NTM, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
6. Văn phòng điều phối NTM Trung ương, Quyết định Ban hành Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp giai đoạn 2026-2030. Dự thảo tháng 6/2025.
7. Xem thêm bài viết “Nguồn lực văn hóa truyền thống trong xây dựng NTM hiện nay”, Nguyễn Thị Phương Châm, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày đăng 22/11/2023. [Linkhttps://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/836002/view_content](https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/836002/view_content).
8. Xem phân tích kỹ hơn ở bài viết “Nghiên cứu một số đặc trưng cơ lý đất dùng làm nhà trình tường tại khu vực Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang”, Đăng Văn Luyến, Nguyễn Quang Huy, Trần Mạnh Liễu, Tạp chí Các khoa học trái đất và môi trường, tập 30, số 4, 2014, tr.11-24.